

QUY CHẾ

**Phối hợp thực hiện Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND
ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về
chính sách hỗ trợ giáo dục đối với học sinh, sinh viên, học viên cao học,
nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương, cơ sở giáo dục và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện, quản lý, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ giáo dục đối với học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND*).

2. Đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng đối với các Sở: Dân tộc và Tôn giáo, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cá nhân, tổ chức có liên quan.

- Học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ giáo dục theo Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Phối hợp trên cơ sở thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị bảo đảm đúng quy định, đối tượng, nội dung chính sách; công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ.

2. Trong quá trình phối hợp, các cơ quan, đơn vị phải thực hiện rõ trách nhiệm; không trùng lặp; không bỏ sót nhiệm vụ. Trường hợp nội dung phối hợp liên quan đến trách nhiệm, quyền hạn của đơn vị, nhưng đơn vị đó không phối hợp, phối hợp thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ theo Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ sai phạm sẽ chịu trách nhiệm theo quy định.

3. Phối hợp trên tinh thần chủ động, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi nhằm mang lại hiệu quả cao.

Chương II

NỘI DUNG CHÍNH SÁCH VÀ QUY TRÌNH THỰC HIỆN

Điều 3. Chính sách hỗ trợ tập vở, sách giáo khoa đối với học sinh, học viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

1. Đối tượng áp dụng và mức hỗ trợ thực hiện theo khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND.

2. Quy trình thực hiện

a) Rà soát và xác định đối tượng:

- Đề xác định đối tượng thụ hưởng là người dân tộc thiểu số, các đơn vị thực hiện căn cứ vào giấy khai sinh của người học.

- Đối với cơ sở giáo dục tiểu học và trung học cơ sở thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu quản lý: Hằng năm nhà trường rà soát lập danh sách học sinh, học viên là người dân tộc thiểu số theo hồ sơ quản lý trước ngày 20 tháng 6; đối với học sinh đầu cấp (lớp 1, lớp 6), thực hiện sau khi hoàn tất tuyển sinh và tiếp nhận hồ sơ nhập học, chậm nhất ngày 15 tháng 7 (*mẫu theo Phụ lục I đính kèm*).

- Đối với cơ sở giáo dục trung học phổ thông và đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý: Hằng năm nhà trường rà soát lập danh sách học sinh, học viên là người dân tộc thiểu số theo hồ sơ quản lý trước ngày 20 tháng 6; đối với học sinh đầu cấp (lớp 10), thực hiện sau khi hoàn tất tuyển sinh và tiếp nhận hồ sơ nhập học, chậm nhất ngày 5 tháng 8 (*mẫu theo Phụ lục I đính kèm*).

b) Thực hiện mua sắm, cấp phát, thanh quyết toán và lập dự toán kinh phí

Sau khi rà soát, cơ sở giáo dục ban hành Quyết định phê duyệt danh sách học sinh, học viên là người dân tộc thiểu số được hỗ trợ tập vở, sách giáo khoa (bao gồm sách ngoại ngữ) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đồng thời gửi hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu theo phân cấp quản lý bao gồm: (i) Quyết định phê duyệt danh sách được hỗ trợ tập vở, sách giáo khoa (đính kèm danh sách theo mẫu Phụ lục I) (quyết toán căn cứ trên hóa đơn thực tế, nhưng không vượt quá mức tối đa quy định tại khoản 1 Điều này) và kinh phí đề nghị hỗ trợ; (ii) Hồ sơ xác nhận đối với đối tượng hỗ trợ (giấy khai sinh) để đề nghị cấp kinh phí cho cơ sở giáo dục thực hiện chi hỗ trợ theo quy định.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ cơ sở giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu rà soát, thẩm định hồ sơ và thực hiện cấp kinh phí về cơ sở giáo dục trong 05 ngày làm việc.

Căn cứ kinh phí hỗ trợ được cấp quản lý chuyển vào tài khoản của cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trực tiếp mua tập vở, sách giáo khoa và cấp phát cho học sinh, học viên trước ngày khai giảng năm học mới ít nhất 10 ngày.

Hàng năm, các cơ sở giáo dục căn cứ vào số lượng học sinh, học viên được hưởng chính sách để lập danh sách và xây dựng dự toán, gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trước ngày 30 tháng 9 theo phân cấp quản lý nhà nước, bảo đảm đúng thời hạn quy định để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện.

Điều 4. Chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

1. Đối tượng áp dụng và mức hỗ trợ thực hiện theo khoản 2, khoản 3 Điều 2 và Điều 6 của Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Quy trình thực hiện

a) Rà soát, xác nhận và phê duyệt danh sách

- Hàng năm, vào tháng 9, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu có văn bản triển khai cho khu phố, thôn, ấp rà soát, lập danh sách đối tượng thụ hưởng theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 2 của Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 trong thời gian 20 ngày làm việc.

- Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu tổng hợp danh sách đối tượng hỗ trợ từ khu phố, thôn, ấp; tiến hành thẩm định đối tượng hỗ trợ về nơi thường trú, diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trong vòng 36 tháng gửi danh sách về cơ sở đào tạo nơi học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh đang theo học trong tháng 10 hàng năm để xác nhận thời gian, tình trạng học tập (*mẫu theo Phụ lục II, III đính kèm*).

- Căn cứ vào xác nhận bằng văn bản của cơ sở đào tạo nơi học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh gửi về, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu ban hành Quyết định phê duyệt danh sách, công khai danh sách và thời gian chi trả kinh phí hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh trên trang thông tin điện tử của đơn vị, niêm yết danh sách tại trụ sở làm việc của cơ quan, triển khai cho khu phố, thôn ấp để thông báo cho đối tượng thụ hưởng biết và thực hiện chi trả hỗ trợ bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản trong thời gian 15 ngày (trong đó, có 10 ngày hoàn tất thủ tục hồ sơ chi hỗ trợ, thông báo đến đối tượng thụ hưởng trong thời gian 05 ngày làm việc).

b) Thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ

Trong một năm học, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ chi phí học tập 2 lần: lần 1 chi trả vào tháng 12 của năm trước; lần 2 chi trả vào tháng 6 năm sau. Trường hợp học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh chưa được nhận kinh phí hỗ trợ của lần 1 thì được truy lĩnh trong lần 2.

Điều 5. Lập dự toán kinh phí

Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán, Ủy ban nhân dân xã, phường,

đặc khu phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát kinh phí thực hiện các chính sách theo Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 gửi Sở Tài chính bằng văn bản, để tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện cho dự toán năm sau.

Nguồn kinh phí thực hiện: từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Chủ trì hướng dẫn quy trình tổ chức thực hiện Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Quy chế này.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Nghị quyết và tham mưu đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện (nếu có) về Ủy ban nhân dân Thành phố.

c) Xây dựng kế hoạch phối hợp với các cơ quan có liên quan và địa phương tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện và chi trả các chính sách hỗ trợ theo Quy chế này.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND đến các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách đến phụ huynh, học sinh, học viên, sinh viên; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc xác nhận thời gian, tình trạng học tập của người học theo quy định.

c) Tổng hợp dự toán kinh phí của cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý gửi Sở Tài chính để tổng hợp vào dự toán ngân sách hằng năm, trình Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định; thực hiện phân bổ kinh phí kịp thời cho cơ sở giáo dục để thực hiện chính sách hỗ trợ tập vở, sách giáo khoa cho học sinh là người dân tộc thiểu số.

3. Sở Tài chính

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, bố trí kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ giáo dục trong dự toán chi ngân sách hằng năm cho Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố

a) Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường, đặc khu phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân

dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số trên địa bàn.

b) Triển khai đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường, đặc khu xây dựng kế hoạch khảo sát, thống kê đối tượng thụ hưởng theo Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố và hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận tại địa phương phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện.

c) Chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố theo quy định của pháp luật; kịp thời phản ánh, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền về những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Ủy ban nhân dân xã, phường và đặc khu

a) Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ giáo dục theo Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND và Quy chế này trên địa bàn quản lý; ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các bộ phận chuyên môn, khu phố, thôn, ấp thực hiện công tác tuyên truyền, rà soát, lập danh sách đối tượng thụ hưởng theo đúng quy định.

b) Chủ trì rà soát, thẩm định, xác nhận và phê duyệt danh sách học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số thuộc diện được hỗ trợ; phối hợp với các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo trong việc xác nhận thời gian, tình trạng học tập của người học theo quy định.

c) Thực hiện công khai danh sách đối tượng, mức hỗ trợ, thời gian và hình thức chi trả; tổ chức chi trả kinh phí hỗ trợ đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ; bảo đảm thuận lợi cho người thụ hưởng.

d) Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình và kết quả thực hiện về Sở Tài chính, Sở Dân tộc và Tôn giáo.

đ) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ giáo dục trên địa bàn.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Tổ chức thực hiện Quy chế

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai và thực hiện Quy chế này; chủ động báo cáo, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh cần bổ sung, sửa đổi, các cơ quan có liên quan có trách nhiệm tổng hợp nguyên nhân, đề xuất giải pháp gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo./.